

MỘT SỐ ĐIỂM MỚI TRONG DỰ THẢO LUẬT BẢO HIỂM Y TẾ

MAI PHƯƠNG

Luật Bảo hiểm Y tế 2008 đã đánh dấu một bước tiến quan trọng trong hệ thống pháp luật về bảo hiểm y tế (BHYT), là cơ chế bảo đảm nguồn tài chính cho nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội và hội nhập quốc tế. Tuy nhiên, quá trình 15 năm triển khai thi hành Luật BHYT 2008 đã phát sinh những vướng mắc, bất cập, hạn chế cần được điều chỉnh. Nhằm hoàn thiện quy định về BHYT theo định hướng của các chính sách, định hướng của Đảng, phù hợp với cơ sở thực tiễn và tương thích với pháp luật về BHYT của các quốc gia trên thế giới, Bộ Y tế đang xây dựng Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT (**Dự thảo Luật**) với một số điểm đáng lưu ý như sau:

Mở rộng đối tượng tham gia BHYT

Dự thảo Luật đã bổ sung một số nhóm đối tượng tham gia BHYT (do người lao động (**NLĐ**) và người sử dụng lao động (**NSDLĐ**) đóng) như:

(i). NLĐ làm việc theo hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 01 tháng trở lên kể cả trường hợp NLĐ và NSDLĐ thỏa thuận bằng tên gọi khác nhưng có nội dung thể hiện về việc làm có trả công, tiền lương và sự quản lý, điều hành, giám sát của một bên.

(ii). Kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp; thành viên hội đồng quản trị, tổng giám đốc, giám đốc, thành viên ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên và các chức danh quản lý khác được bầu của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã *có hưởng tiền lương*.

(iii). Người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp; thành viên hội đồng quản trị, tổng giám đốc, giám đốc, thành viên ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên và các chức danh quản lý khác được bầu của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã *không hưởng tiền lương*.

(iv). NLĐ là công dân nước ngoài làm việc tại Việt Nam khi làm việc theo hợp đồng lao động xác định thời hạn có thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên với NSDLĐ tại Việt Nam, trừ các trường hợp di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp; tại thời điểm giao kết hợp đồng lao động đã đủ tuổi nghỉ hưu theo khoản 2, Điều 169 của Bộ luật Lao động; điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác.



(v). NLĐ làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn, NLĐ quy định tại mục (i) làm việc không trọn thời gian có tiền lương trong tháng bằng hoặc cao hơn tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc thấp nhất thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Các nhóm đối tượng này được bổ sung để đảm bảo đồng bộ với quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội 2024 (có hiệu lực từ 01/07/2025). Ngoài ra, Dự thảo Luật cũng sửa đổi, bổ sung một số nhóm đối tượng khác để đồng bộ với Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam 2014, Luật Công an nhân dân 2018, Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở 2023, Luật Dân quân tự vệ 2019, Luật Bảo hiểm xã hội 2024...

Sửa đổi, bổ sung quy định về mức đóng và trách nhiệm đóng BHYT

Mức đóng của một số nhóm đối tượng tham gia BHYT được bổ sung tại Dự thảo Luật được quy định như sau:

- Mức đóng hằng tháng của đối tượng quy định tại các mục (i), (ii), (iv), (v) phía trên tối đa bằng 6% tiền lương tháng, trong đó NSDLĐ đóng 2/3 và NLĐ đóng 1/3.
- Mức đóng hằng tháng của đối tượng quy định tại mục (iii) phía trên tối đa bằng 6% tiền lương tháng làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và do NLĐ đóng.

Dự thảo Luật cũng ghi nhận cụ thể rằng: trong thời gian các đối tượng quy định tại mục (i), (ii), (iv), (v) phía trên nghỉ việc hưởng chế độ thai sản từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, hoặc nghỉ việc hưởng chế độ

ốm đau từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng theo quy định của pháp luật bảo hiểm xã hội, mức đóng hằng tháng tối đa bằng 6% tiền lương tháng của NLĐ trước khi nghỉ thai sản/ngỉ ốm và do tổ chức bảo hiểm xã hội đóng.

Ngoài ra, Dự thảo Luật đã ghi nhận các nhóm đối tượng tại mục (i), (ii), (iv), (v) phía trên trong quy định về xác định thứ tự đóng BHYT đối với trường hợp một người đồng thời thuộc nhiều đối tượng tham gia BHYT khác nhau. Cụ thể, trường hợp đối tượng quy định tại mục (i), (ii), (iv), (v) phía trên có thêm một hoặc nhiều hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động có thời hạn từ đủ 01 tháng trở lên thì đóng BHYT theo hợp đồng lao động có mức tiền lương cao nhất tại thời điểm đóng.

Bổ sung quy định về chậm, trốn đóng BHYT

Dự thảo Luật đã bổ sung các khái niệm về chậm đóng, trốn đóng BHYT, đồng thời ghi nhận các hành vi này sẽ bị nghiêm cấm trong BHYT. Theo đó, Dự thảo Luật mô tả hành vi chậm, trốn đóng BHYT như sau:

(a) Chậm đóng BHYT là một trong các hành vi sau đây của NSDLĐ:

- Chưa đóng hoặc đóng chưa đầy đủ số tiền phải đóng BHYT kể từ sau ngày đóng BHYT chậm nhất theo quy định tại các Điều 15 (Phương thức đóng BHYT), Điều 17 (Cấp thẻ BHYT) Luật BHYT trừ trường hợp quy định tại khoản 10, Điều 2 Luật BHYT (Trốn đóng BHYT);
- Không đăng ký hoặc đăng ký không đầy đủ số người phải tham gia BHYT trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày hết thời hạn theo quy định tại Điều 17 Luật BHYT;
- Thuộc trường hợp không bị coi là trốn đóng BHYT theo quy định tại khoản 10 Điều 2 Luật BHYT.

(b) Trốn đóng BHYT hành vi của NSDLĐ thuộc một trong các trường hợp sau đây để không đóng hoặc đóng không đầy đủ BHYT cho NLĐ trừ các trường hợp có lý do chính đáng theo quy định của Chính phủ:

- Sau 60 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định phải tham gia BHYT theo quy định Điều 17 Luật BHYT mà NSDLĐ không đăng ký hoặc đăng ký không đầy đủ số người phải tham gia BHYT;
- Đăng ký tiền lương làm căn cứ đóng BHYT thấp hơn quy định của pháp luật về BHYT;
- Không đóng hoặc đóng không đầy đủ số tiền đã đăng ký BHYT hoặc đăng ký không đầy đủ số người phải tham gia BHYT sau 60 ngày kể từ ngày hết thời hạn theo quy định tại Điều 17 Luật BHYT hoặc quy định tại điểm b khoản 9 Điều 2 Luật BHYT (Chậm đóng BHYT).

Để đảm bảo tương thích với định nghĩa trên, Dự thảo Luật cũng bổ sung quy định về thời hạn đóng BHYT chậm nhất đối với NSDLĐ tại Điều 15, đó là:

- Ngày cuối cùng của tháng tiếp theo đối với phương thức đóng hằng tháng;
- Ngày cuối cùng của tháng tiếp theo ngay sau chu kỳ đóng đối với phương thức đóng 03 tháng một lần hoặc 06 tháng một lần.

Ngoài ra, Dự thảo Luật cũng sửa đổi hình thức xử lý vi phạm để tương thích với quy định về chậm, trốn đóng BHYT. Cụ thể, cơ quan, tổ chức, NSDLĐ có trách nhiệm đóng BHYT mà chậm đóng, trốn đóng “*bắt buộc đóng đủ số tiền chậm đóng, trốn đóng; nộp số tiền bằng 0,03%/ngày tính trên số tiền bảo hiểm y tế chậm đóng, trốn đóng và số ngày chậm đóng, trốn đóng vào quỹ bảo hiểm y tế; xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật đối với hành vi trốn đóng bảo hiểm y tế; không xem xét trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng*”.

Những đề xuất tại Dự thảo Luật, đặc biệt với các quy định về mở rộng đối tượng tham gia BHYT và chậm, trốn đóng BHYT sẽ hoàn thiện thêm chính sách về BHYT, bảo đảm người dân được tham gia BHYT theo nhóm đối tượng phù hợp, đồng thời tạo sự tương thích về hệ thống pháp luật. Dự thảo Luật dự kiến sẽ được Quốc hội cho ý kiến và thông qua tại kỳ họp thứ 8 (tháng 10/2024). Các doanh nghiệp cần nghiên cứu nội dung và tiếp tục theo dõi quá trình hoàn thiện Dự thảo Luật để có thể cập nhật kịp thời các sửa đổi, bổ sung của văn bản này sau khi Dự thảo Luật được ban hành và có hiệu lực.